

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày: 06 - 01 - 2022 .

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Linh*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Nguyễn Quốc Tiến**

**Bà Lê Thị Mỹ**

**- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thế Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 227/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Khuru Tấn L**, sinh năm 1989 (Tên gọi khác: Tý). Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 42/2C đường S, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khuru Tấn B (Chết) và bà Phạm Thị M; Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất 37 tuổi, nhỏ nhất 25 tuổi; Vợ: Trần Tú V; Con: Không.

Tiền án:

- Ngày 16/8/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản, ngày 16/6/2008 chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 26/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, ngày 26/11/2010 chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 02/12/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 29/9/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 21/6/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Hoàng N**, sinh ngày 31/12/1995 (Tên gọi khác: Không). Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 35 đường L1, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kiều X; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất 26 tuổi, nhỏ nhất 16 tuổi; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T1; Con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 21/6/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

+ **Trần Toàn T2, sinh năm 1996 (Vắng mặt)**

Địa chỉ: Số 1097A đường K, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

+ **Trần Văn T3, sinh năm 1990 (Vắng mặt)**

Địa chỉ: Số 1067B đường K, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

+ **Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1995 (Vắng mặt)**

Địa chỉ: Số 77B đường L1, phường B1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

+ **Vương Hà K1, sinh năm 1963 (Vắng mặt)**

Địa chỉ: Số 93/4 đường S, phường T4, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Nguyễn Hoàng N và Khuru Tấn L là người nghiện ma túy (loại ma túy đá). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đã liên hệ với Khuru Tấn L 04 lần, mỗi lần mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng. Đến vào khoảng 12 giờ ngày 21/6/2021, N tiếp tục điện thoại cho L hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng, L đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch là tại nhà của L số 42/2C đường S, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Sau khi hẹn địa điểm giao dịch thì N điều khiển xe mô tô hiệu Nozza, màu trắng, biển kiểm soát 68S1-188.46 (Xe do vợ N là Nguyễn Thị Thanh T5 mua nhưng để N đứng tên, T5 không biết N lấy xe đi mua ma túy) chở theo A (A không biết N đi mua

ma túy). Sau khi mua được ma túy trên đường về đến phía trước nhà 118 đường A1, phường H4, thành phố G thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố G kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Đến khoảng 15 giờ ngày 21/6/2021, Khuru Tấn L bị bắt và khai nhận. Nguồn ma túy có được là L mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại Bến xe Miền Tây - Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 7.000.000 đồng, mục đích là để bán lại kiếm lời và sử dụng nhưng L không phân ra số lượng bán và sử dụng. Tổng cộng L bán cho N 04 lần mỗi lần một bịch với giá 200.000 đồng, những lần giao dịch đều ở nhà của L số 42/2C đường S, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo Nguyễn Hoàng N và Khuru Tấn L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Khuru Tấn L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Nguyễn Hoàng N tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**\* Vật chứng của vụ án:**

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoàng N: 01 (Một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa chất rắn màu trắng có dạng tinh thể không đồng nhất. 01 (Một) điện thoại di động hiệu Itel màu đen cam, số Imei: 35287091286369, đã qua sử dụng. 01 (Một) xe máy hiệu Nozza biển kiểm soát 68S1-188.46, đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Khuru Tấn L: 01 (Một) hộp nhựa có nắp màu cam bên trong có: 01 (Một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, 01 (Một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh và 04 (Bốn) bịch nylon trong suốt được hàn kín. Tất cả các bịch nylon này có các hạt chứa chất rắn màu trắng không đồng nhất. 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xám, đã qua sử dụng. 02 (Hai) ống thủy tinh (nỏ) dùng để sử dụng ma túy; Tiền Việt Nam: 800.000 đồng.

\* Tại bản kết luận giám định số 685/KL-KTHS ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định ma túy của Nguyễn Hoàng N và Khuru Tấn L như sau:

Gói 1: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (Một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2328gam.

Gói 2: Chất rắn màu trắng chứa trong 06 (Một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 5,2789gam.

*(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

\* **Theo bản cáo trạng số:** 245/CT-VKSRG ngày 08/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Khuru Tấn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Khuru Tấn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Khuru Tấn L mức án từ 08 (*Tám*) đến 09 (*Chín*) năm tù.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2, Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N mức án từ 06 (*Sáu*) tháng 20 (*Hai mươi*) ngày tù. Trả tự do cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 02 (*Hai*) phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số 685/2021/gói 1 và 685/2021/gói 2, ngày 02/7/2021 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Trương Xuân Đỡ và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (*Một*) hộp nhựa có nắp màu cam; 02 (*Hai*) ống thủy tinh (nỏ).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu IteI màu đen cam, không kiểm tra tình trạng hoạt động, số Imei: 35287091286369, đã qua sử dụng. 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Oppo màu xám, đã qua sử dụng, Số Imei: 864267043486190; Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (Giấy nộp tiền ngày 23/8/2021 Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang)

Trả lại cho Nguyễn Hoàng N 01 (*Một*) xe máy hiệu Nozza biển kiểm soát 68S1-188.46, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động. Đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội (đã nhận lại xong).

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Khuru Tấn L và Nguyễn Hoàng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 14/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo L mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch tại bến xe Miền Tây – Thành phố Hồ Chí Minh với giá 7.000.000 đồng, sau khi có ma túy bị cáo L mang về nhà cất giấu và bán cho Nguyễn Hoàng N tổng cộng 04 lần với tổng số tiền là 800.000 đồng. Vào 21/6/2021, bị cáo N gọi điện thoại cho bị cáo L để mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng rồi đi về đến trước cửa nhà số 118 đường A1, phường L1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. (Đối với vật chứng của bị cáo N: Qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,2328gam; Đối với vật chứng của bị cáo L: Qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 5,2789gam). Mục đích bị cáo N mua ma túy là để sử dụng, không có bán lại hoặc sử dụng vào mục đích khác còn đối với bị cáo L mua ma túy là để bán lại.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Khuru Tấn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng đồng thời muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm

phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Riêng bị cáo L nhiều lần bị Tòa án xử phạt nhưng vẫn không thay đổi nay lại tiếp tục phạm tội do đó, cần xem xét đến mức hình phạt nặng đối với bị cáo. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt các bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ các bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khai báo những lần phạm tội trước đó và giao nộp số tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán ma túy. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo khai ra đối tượng đã bán mua túy cho bị cáo N, tích cực hợp tác với công an điều tra trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án nên được áp dụng điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình, cho bị cáo một mức án thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số 685/2021/gói 1 và 685/2021/gói 2, ngày 02/7/2021 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H6 và người chứng kiến Trương Xuân Đ và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (Một) hộp nhựa có nắp màu cam; 02 (Hai) ống thủy tinh (nỏ).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu IteI màu đen cam, không kiểm tra tình trạng hoạt động, số Imei: 35287091286369, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xám, đã qua sử dụng, số Imei: 864267043486190; Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (Giấy nộp tiền ngày 23/8/2021 Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang)

Trả lại cho Nguyễn Hoàng N 01 (*Một*) xe máy hiệu Nozza biển kiểm soát 68S1-188.46, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động. Đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội (đã nhận lại xong).

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị tại bản luận tội đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho Khuru Tấn L và người tên Ruồi đã mua ma túy giúp cho Nguyễn Hoàng N hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Khuru Tấn L, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Khuru Tấn L mức án 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Hoàng N mức án 06 (*Sáu*) tháng 20 (*Hai mươi*) ngày tù. Bằng thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến ngày 06/01/2022. Trả tự do cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (*Hai*) phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số 685/2021/gói 1 và 685/2021/gói 2, ngày 02/7/2021 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Trương Xuân Đỡ và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (*Một*) hộp nhựa có nắp màu cam; 02 (*Hai*) ống thủy tinh (nỏ).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu IteI màu đen cam, không kiểm tra tình trạng hoạt động, số Imei: 35287091286369, đã qua sử dụng; 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Oppo màu xám, đã qua sử dụng, số Imei: 864267043486190; Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (Giấy nộp tiền ngày 23/8/2021 Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang)

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 175/QĐ-VKS ngày 08/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/01/2022).

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. G;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Thùy Linh**